TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 23 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khuyến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hồng Hà; ông Nguyễn Trọng Vần.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 04/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 10/01/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Q, sinh năm 1992, tại xã V H, huyện N G, tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 5, thôn 3, xã V H, huyện N G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Bản án số 13/2011/HSST ngày 29/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện N G, tỉnh Hải Dương, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 2.500.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2011 và các quyết định khác của bản án; - Bản án số 34/2015/HSST ngày 25/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện C L, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 9.340.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2017 và các quyết định khác của bản án; - Bản án số 13/2015/HSST ngày 27/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện N G, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản 12.000.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2017 và các quyết định khác của bản án; - Bản án số 203/2020/HSST ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H L, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 14.392.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2021 và các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/11/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam

Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Đinh Văn S**, sinh năm 1999. HKTT: thôn A L, xã Th S, huyện H Y, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở hiện nay: thôn Q D, xã T Tr, huyện C G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1973. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mục đích trộm cắp tài sản nên tối ngày 02/11/2023, Nguyễn Đức Q đi bộ lang thang tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q đi đến khu nhà trọ của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, ở thôn Q D, xã T Tr, huyện C G, tỉnh Hải Dương thì thấy xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS 22Y1-22255 của anh Đinh Văn S, sinh năm 1999, HKTT tại thôn A L, xã Th S, huyện H Y, tỉnh Tuyên Quang (đang trọ nhà ông T) dựng trước cửa phòng trọ, xe không khóa cổ, khóa càng. Quan sát thấy không có người, cửa cổng dãy trọ mở nên Q dắt xe môtô của anh S ra ngoài đường và đi theo hướng Quốc lộ 5 chiều đường Hải Phòng - Hà Nội tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi Q dắt xe đến khu vực ngã tư G thuộc thôn Tr K, xã T Tr thì bị lực lượng Công an xã Tân Trường kiểm tra, lập biên bản vụ việc và quản lý xe môtô BKS 22Y1-22255.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG-TTHS ngày 03/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Giàng, kết luận: xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen- đỏ, BKS 22Y1-22255, trị giá 10.500.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS 22Y1-22255. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại cho anh Đinh Văn S ngày 07/11/2023, anh S không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 04/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/11/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung nêu trên, nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người làm chứng vắng mặt, có lời khai tại giai đoạn điều tra về sự việc bị cáo Q chiếm đoạt tài sản, nội dung phù hợp với sự việc được nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Đức Q phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 02/11/2023, tại dãy nhà trọ của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, ở thôn Q D, xã T Tr, huyện C G, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Đức Q đã lén lút chiếm đoạt của anh Đinh Văn S xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS 22Y1-22255, trị giá 10.500.000đ với mục đích đem đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

[3]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu nhiều lần bị xử về tội chiếm đoạt tài sản (đã được đương nhiên xóa án tích). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, thái độ khai báo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử cần thiết phải

áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen, BKS 22Y1-22255 bị cáo chiếm đoạt của anh Đinh Văn S. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả cho anh S nhận lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/11/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/01/2024); Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan HSNV Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Ngọc Khuyến